

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - THANH HÓA**

Số: 110/2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 9 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Triệu Thị N, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn B, xã C, tỉnh Thanh Hóa;

- *Bị đơn*: Anh Triệu Văn H, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn B, xã C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; 55; 57; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự ngày 18 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị N1 và anh Triệu Văn H.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Triệu Thị N1 và anh Triệu Văn H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Triệu Thị N1 và anh Triệu Văn H thống nhất có 02 con chung là Triệu Cao H1, sinh ngày 12/9/2018 và Triệu Cao N2, sinh ngày 18/9/2021. Công nhận sự thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa chị N1 và anh H như sau: Giao cháu Triệu Cao H1 và cháu Triệu Cao N2 cho chị N1 trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ tuổi thành niên. Chị N1 không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị Triệu Thị N1 và anh Triệu Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Triệu Thị N1 tự nguyện nhận nộp cả phần án phí cho anh Triệu Văn H. Như vậy, chị N1 phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai số 0000736 ngày 11/9/2025, tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực A - Thanh Hóa. Trả lại cho chị N1 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 12 - Thanh Hóa;
- Phòng THADS khu vực 12 – Thanh Hóa;
- Phòng KTNV & THA-TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Cẩm Thủy;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn